

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIÊM
THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH**

Phúc giảng lần thứ hai: Cô Lưu Tố Vân

Thời gian: 18/08/2021

Địa điểm: Tiểu viện Lục Hòa

Tập 94

Chư vị đồng tu tôn kính, chào mọi người, A-di-đà Phật!

Mời xem kinh văn tiếp theo:

Thị cố cáo nữ thiên nhân thế gian A-tu-la đặng, ưng đương ái nhạo tu tập, sanh hy hữu tâm, ư thử kinh trung, sanh đạo sư tướng. Dục linh vô lượng chúng sanh, tốc tạt an trụ, đắc bất thoái chuyển. Cập dục kiến bỉ, quảng đại trang nghiêm, nhiếp thọ thù thắng Phật sát, viên mãn công đức giả, đương khởi tinh tấn, thính thử pháp môn.

Vì thế, Ta bảo các ông: trời, người, thế gian, a-tu-la v.v. phải nên yêu thích tu tập, sanh tâm hy hữu, đối với kinh này tương như bậc đạo sư. Muốn khiến cho vô lượng chúng sanh mau chóng an trụ, đắc bất thoái chuyển, và muốn thấy cõi Phật ấy rộng lớn trang nghiêm, nhiếp thọ thù thắng, viên mãn công đức, thì hãy nên phát khởi tinh tấn, nghe pháp môn này.

Đại ý của đoạn kinh văn này là: Phật nói với các chúng sanh dự hội: trời, người, A-la-hán v.v. đều phải nên yêu thích tu hành, yêu thích pháp môn này, sanh tâm hy hữu. Pháp môn này là thứ hiếm có khó gặp. Người tin Phật rất nhiều, người thật sự có thể tin Tịnh độ không nhiều. Có người đã tin Tịnh độ, nhưng hữu danh vô thực, họ là mê tín, không đầy đủ tín nguyện.

Kinh này là bậc đạo sư, phải “*sanh tâm hy hữu, đối với kinh này tương như bậc đạo sư*”, phải y theo sự chỉ đạo của kinh này mà làm. Cho nên tất cả chúng sanh tham gia pháp hội đều phải nên yêu thích tu hành, phải hộ trì đối với bộ kinh khó gặp được này.

Phật còn tại thế thì có thể hỏi Phật, khi Phật không còn tại thế nhưng Phật đã nói với chúng ta rằng: kinh Đại Thừa Vô Lượng Thọ chính là vị đạo sư, phải y theo

bộ kinh này. Đại sư Thiện Đạo nói: “Nhu Lai sở dĩ xuất hiện ở thế gian, chỉ để nói bốn nguyện hải của đức Di-đà”. Mười phương Phật sở dĩ muốn xuất thế, chính là vì muốn nói bốn nguyện rộng như biển của đức Di-đà. Bộ kinh này chính là nói về bốn nguyện hải của đức Di-đà, trong các kinh khác không có nói. Trong năm kinh Tịnh độ, duy chỉ có bộ kinh này nói ra 48 nguyện của Phật Di-đà, 48 nguyện thành tựu thế nào, nội dung của 48 nguyện này là gì. Vì vậy phải tưởng như bậc đạo sư.

“Muốn khiến cho vô lượng chúng sanh mau chóng an trụ, đắc bất thoái chuyển”

Rất nhanh bèn có thể an trụ, không dao động, không do dự, không phân vân. Thế giới này của chúng ta là tiến một bước mà lùi chín bước, tất cả chúng sanh hiện nay ưu bi khổ não, bi ai đau khổ muôn mối. Phật có tâm thế này: một là độ chúng sanh đắc bất thoái chuyển, hai là khiến chúng sanh thấy được sự rộng lớn trang nghiêm ở cõi ấy. “Cõi ấy” là thế giới Cực Lạc của A-di-đà Phật. Đây là hai điều: một là muốn độ chúng sanh; hai là muốn thấy Phật, viên mãn công đức của chính mình.

“Nên phát khởi tinh tấn, nghe pháp môn này”

Cần khởi tâm tinh tấn mà nghe pháp môn vi diệu này. Đây đều là nhân duyên của Thích-ca Mâu-ni Phật.

“Nhiếp thọ cõi Phật thù thắng”

Rất nhiều đồng tu đối với câu kinh văn này không hiểu sâu, chúng ta nên hiểu thế nào cho chính xác? Bạn phát một nguyện thì nguyện này của bạn liền nhập vào trong biển đại nguyện của A-di-đà Phật, đồng thời cũng đem biển đại nguyện vô lượng của A-di-đà Phật nhiếp thọ vào trong một niệm tâm nguyện của chính mình, phải lĩnh hội viên dung như vậy. Chứ chẳng phải là nói tôi muốn tìm một nơi khác để thành tựu một thế giới nào đó, đây cũng là cách suy nghĩ rất chấp trước của một số chúng sanh. Việc này chẳng dễ biểu đạt, đành nói thế này vậy: Cõi Phật mà chính mình nhiếp thọ cùng với cõi Phật mà A-di-đà Phật nhiếp thọ là không hai, không phải là hai thứ.

Tịnh Ảnh Sớ nói: Từ chữ “vì thế” trở đi là khuyên học kinh này, khuyên mọi người học kinh Đại Thừa Vô Lượng Thọ. Bởi vì trong kinh này nói rằng: Bạn có được kinh Vô Lượng Thọ thì bạn đạt được lợi ích rất lớn. Giả sử lừa lớn tràn đầy

tam thiên đại thiên thế giới, đem tất cả mọi thứ của thế giới: nào là địa cầu, hệ mặt trời, hệ ngân hà đều thiêu rụi, ta cũng phải băng qua trận lửa để đi nghe bộ kinh này, hưởng hồ là nạn nhỏ.

Hiện nay có người học Phật được một chút thì nói: Vì sao tôi vẫn gặp phải một số chuyện xui rủi, việc này không thuận lợi, việc kia không thuận lợi, chuyện này nói lên điều gì? Phát tâm đó của bạn không đúng đắn. Bạn chính là cầu bình an, cầu phước, nên một chút xiu khảo nghiệm, một chút xiu khổ não, một chút xiu khó khăn đã than vãn rồi. Còn ở đây lửa lớn đến như vậy [người ta] đều vượt qua, sao có thể nói học Phật rồi, tu pháp rồi, gặp một số chuyện khó khăn thì than van được. Điều này chứng minh rằng sự phát tâm này, tín nguyện này cần phải đánh một dấu hỏi rất lớn? Vậy nên người thật sự phát tâm rất khó.

Đây là bộ kinh đệ nhất của Tịnh độ, nói rõ A-di-đà Phật ở trong nhân địa phát nguyện thế nào, tu hành ra sao, y báo, chánh báo của thế giới Cực Lạc trang nghiêm thế nào, ba bậc vãng sanh lấy điều gì làm chánh nhân? Cõi này cực uest, cõi Cực Lạc kia cực thanh tịnh; cõi kia cực vui, cõi này khổ vô cùng.

Cái khổ này của chúng ta còn có thể chịu được, chúng ta còn có thể ngồi đây nghe kinh, tu hành, liệu có bao nhiêu cơ hội được như thế này đây? Thật sự là rất khó đoán trước tình hình. Dịch Covid tàn phá nặng nề toàn cầu mang đến cho nhân loại tai nạn trầm trọng. Số người tử vong ở nước Mỹ đã gần 640.000 người, đây là con số thống kê vào ngày 10/8/2021, con số đáng sợ đến như vậy, thế giới này là nơi nguy hiểm, giống như kho thuốc nổ, lúc nào cũng đều có thể làm nổ tung. Con người đến lúc khảo nghiệm sau cùng thì luôn luôn thất bại, vô cùng đáng sợ.

Nói “hết thảy đều là không”, đó là lý, các sự trang nghiêm của thế giới Cực Lạc là sự tướng, sự này không chương ngại lý. Trang nghiêm không trở ngại tịch tĩnh, tịch tĩnh không trở ngại trang nghiêm. Sự sự vô ngại, đã đột phá tất cả thời gian và không gian rồi.

Chúng ta một giờ có 60 phút, một phút là 60 giây, ở thế giới Cực Lạc một giây là 50.000 năm, nhỏ chứa đựng được lớn, sự sự vô ngại. Trong cái bàn chứa đựng căn phòng, chứa đựng toàn bộ địa cầu. Bên trong vật nhỏ đều có thể chứa đựng vật lớn, đây đều là khái niệm về không gian. Nhà khoa học hiện nay đều hiểu rõ, không gian và thời gian là cảm nhận sai lầm của con người.

Ở thế giới Cực Lạc, trong thời gian một niệm có thể đến rất nhiều cõi nước, trong lòng một bàn tay có thể có vô lượng thế giới, nhiếp trọn không cùng tận. Thế nên, phải nên ở trong kinh này mà tưởng như bậc đạo sư vậy. Đây là một bộ kinh cực kỳ viên đốn, viên nhân tu pháp một ngày bằng với người thông thường tu hành một kiếp. Viên nhân chính là tri kiến viên dung. Nếu bạn chấp trước vậy thì bạn phải đợi ba đại a-tăng-kỳ kiếp. Nay các đồng tu, việc mà chúng ta một đời có thể làm, sao lại đợi sau ba đại a-tăng-kỳ kiếp mới làm?

Mời xem kinh văn kế tiếp:

Vị cầu pháp cố, bất sanh thoái khuất siểm nguy chi tâm. Thiết nhập đại hỏa, bất ưng nghi hối. Hà dĩ cố? Bỉ vô lượng ức chư Bồ-tát đặng, giai tất cầu thử vi diệu pháp môn, tôn trọng thính văn, bất sanh vi bội. Đa hữu Bồ-tát dục văn thử kinh, nhi bất năng đắc. Thị cố nhữ đặng, ưng cầu thử pháp.

Vì để cầu pháp, không được sanh tâm thoái chuyển, cong vạy, siểm nguy. Dù vào trong lửa lớn, cũng chẳng nên nghi ngờ, hối hận. Vì sao vậy? Vô lượng ức các vị Bồ-tát đều cầu pháp môn vi diệu này, tôn trọng lắng nghe, chẳng sanh tâm chống trái. Có nhiều vị Bồ-tát muốn nghe kinh này mà không được nghe. Vì thế các ông nên cầu pháp này.

Đại ý của đoạn kinh văn này là: chúng sanh nếu muốn cầu đại pháp thù thắng này, thì không được sanh tâm thoái chuyển, cong vạy, siểm nguy.

“Dù vào trong lửa lớn cũng không nên nghi ngờ, hối hận”

Bạn muốn cầu pháp thì đừng sanh tâm thoái chuyển, thoái chuyển chính là thoái lui; cong vạy chính là gấp khúc, chống không vững, bị cong rồi; siểm nguy chính là hư vọng, là giả. Cầu pháp thì tâm phải chánh trực, như trong tứ hoằng thế nguyện nói: Pháp môn vô lượng thế nguyện học.

Đây là pháp đệ nhất của Tịnh độ tông, lại còn là kinh đệ nhất của Tịnh độ tông. Trong kinh đã nói: “Giả sử cúng dường hằng sa thánh, không bằng kiên đồng cầu Chánh giác”. Cho dù bạn cúng dường hằng sa thánh, cũng không bằng viên mãn, dững mãnh mà cầu Chánh giác. Cho nên phải tin tưởng kiên định, đừng sanh tâm thoái chuyển, cong vạy, siểm nguy. Giả như bạn cầu pháp, mà lửa lớn ập đến, bạn cũng đừng hoài nghi, đừng hối hận. Khi đức Di-đà còn ở nhân địa, “cho dù thân ở

trong các khổ, nguyện tâm như vậy vĩnh viễn không thoái chuyển”. Phật sợ chúng sanh không hiểu, cho nên hỏi: Vì sao vậy?

Tiếp đến lại từ hai mặt đối lập mà hiển bày sâu xa nghĩa lý.

Một mặt nói:

“Vô lượng ức các vị Bồ-tát đều cầu pháp môn vi diệu này, tôn trọng lắng nghe, chẳng sanh tâm chống trái”

“Ưc” chính là vạn vạn, vạn vạn nghĩa là vô biên. Vô biên Bồ-tát đều mong cầu pháp môn vi diệu này, lại còn tôn trọng, muốn nghe, không sanh tâm chống trái. Đối với lời trong kinh thì muốn nghe, không muốn làm trái.

Mặt khác lại nói: Biết bao Bồ-tát muốn nghe kinh này mà không được nghe.

Ngày nay chúng ta ở đây nghe kinh, đây là điều mà biết bao ức Bồ-tát muốn cầu mà cầu không được. Chẳng phải là nói mọi người chúng ta vượt hơn những Bồ-tát này, mà đây là nhân duyên quý báu, nhân duyên xác thật khó gặp được, cơ hội sẽ không đến lần nữa. Thời cơ như nước thủy triều, chợt lờ là thì lập tức trôi qua. Thời xưa, người đại triệt đại ngộ, họ chính là nắm chặt lấy cơ hội, nắm lấy thời cơ lập tức quyết định. Phật không gạt người, nhân duyên thuyết pháp này khó gặp được. Có rất nhiều việc mọi người đều cần chú ý, nghe một chút mật chú, nghe một chút mật pháp, thì đều phải biết rằng: [việc này] vô cùng khó gặp được, trong số ngàn vị Phật trong Hiền kiếp, chẳng có mấy vị Phật nói mật pháp. Mọi người đừng tự ti, tuy chúng ta không hành [mật pháp], nhưng vốn dĩ là Phật. Lại có nhân duyên gặp được đại pháp này, đừng để đánh mất cơ hội, đem trách nhiệm mà bản thân nên gánh vác quẳng sang một bên, phải nghe lời khuyên nhủ từ bi của Phật: Vì thế các ông nên cầu pháp này.

Tôi đã giảng xong kinh văn của phẩm thứ 43. Tiếp theo sẽ quy nạp trọng điểm một chút. Trọng điểm của phẩm kinh văn thứ 43, phẩm kinh văn này có chín trọng điểm.

Trọng điểm thứ nhất: Ba cương lĩnh lớn để tu học Tịnh tông là gì? Trọng điểm của tu học Tịnh tông là gì? Bạn làm thế nào để thực hiện? Ba cương lĩnh lớn là tín, nguyện, hạnh. Trọng điểm tu học chính là thực hành ba cương lĩnh lớn vào trong cuộc sống.

Trọng điểm thứ hai: Vì sao Thế Tôn trong phẩm kinh văn thứ nhất của phần lưu thông, gọng gàng dứt khoát nói với chúng ta pháp môn Tịnh độ không phải là Tiểu thừa, là pháp Đại thừa, là Đại thừa trong Đại thừa, là Nhất thừa trong Nhất thừa, là pháp bảo vô thượng, dụng ý của ngài là gì? Để kiên định tín tâm tu học Tịnh độ của chúng ta, không bị ảnh hưởng bởi các loại ngôn luận tưởng đúng mà sai ở bên ngoài. Vì sao có người phê bình pháp môn này? Thế Tôn nói cho chúng ta chân tướng rằng: Phạm đối với pháp môn này có ý kiến, có phê bình, là vì họ không hiểu rõ chân tướng sự thật, tóm lại một câu là: kiến giải nông cạn.

Trọng điểm thứ ba: Vì sao mười phương chư Phật Như Lai đều khuyên Bồ-tát cầu sanh Tịnh độ? Vì sao không khuyên người khác? Vì Bồ-tát nghe rồi hoan hỷ, không hoài nghi, lại còn có thể phát nguyện cầu sanh Tây Phương. Người khác không giác ngộ, không có trí tuệ, khuyên họ, họ không tin, không thể sanh ra ý nguyện cầu sanh Tây phương.

Trọng điểm thứ tư: Thiện nam tử, thiện nữ nhân trong kinh Vô Lượng Thọ nói và thiện nam tử, thiện nữ nhân trong các kinh điển khác nói, khác nhau ở chỗ nào?

Trọng điểm thứ năm: Thật sự quy y mới vào được cửa Phật, chưa chân thật quy y thì chắc chắn ở ngoài cửa, chưa vào cửa được, bạn đã vào cửa chưa? Thế nào là thật sự quy y? Thật sự quy y là quy y Tam bảo, cũng chính là quy y Tam bảo: Phật, pháp, tăng. Phật là giác, pháp là chánh, tăng là tịnh. Quy y Tam bảo chính là quy y giác, chánh, tịnh. A-di-đà Phật là Phật bảo, chúng ta phải lấy A-di-đà Phật làm chỗ nương tựa, giống như trẻ nhỏ nương tựa cha mẹ, mỗi giờ mỗi phút đều không chịu rời xa. Trong tâm mỗi niệm đều có A-di-đà Phật, thứ nào khác cũng đều có thể xả bỏ, duy chỉ A-di-đà Phật là không được rời khỏi. Kinh Vô Lượng Thọ và Phật hiệu A-di-đà Phật là pháp bảo, chúng ta nương vào bộ kinh này, chấp trì câu Phật hiệu A-di-đà Phật này thì có thể vãng sanh Tây Phương Tịnh Độ. Phật hiệu A-di-đà Phật là tăng bảo, ý nghĩa của danh hiệu là “vô lượng giác”, giác thì không mê, giác thì không tà, giác thì không nhiễm. Pháp môn Tịnh độ trong vô lượng pháp môn là đạo dễ hành, dễ dàng thực hiện, phải thật sự quay về, thật sự nương vào thì mới có thể trong một đời vãng sanh, bất thoái, thành Phật.

Trọng điểm thứ sáu: Quay về là từ đâu mà quay đầu? Từ thế gian pháp mà quay đầu, từ ngũ dục lục trần mà quay đầu, từ danh văn lợi dưỡng mà quay đầu, từ

tham sân si mạn nghi mà quay đầu, từ trong tất cả các pháp môn mà quay đầu, bạn đã quay đầu chưa?

Trọng điểm thứ bảy: Chúng ta tu học pháp môn Tịnh độ niệm Phật, đạt được lợi ích chân thật không thể nghĩ bàn nào vậy? Tu học pháp môn Tịnh độ niệm Phật khiến chúng ta nhận thức kinh Vô Lượng Thọ, nhận thức A-di-đà Phật, nhận thức thế giới Tây Phương Cực Lạc. Kinh Vô Lượng Thọ là kinh đệ nhất để một đời thành Phật; pháp môn niệm Phật là pháp đệ nhất để một đời thành Phật, y theo đây mà tu hành thì là đệ tử số một của Thích-ca Như Lai. Kinh là kinh đệ nhất, pháp là pháp đệ nhất, đệ tử là đệ tử đệ nhất, cái nào cũng là đệ nhất, đảm bảo chúng ta một đời thành Phật, đây là lợi ích lớn chân thật nhất mà chúng ta đạt được, còn có lợi ích nào lớn hơn lợi ích này hay không?

Trọng điểm thứ tám: Đọc kinh Vô Lượng Thọ, niệm A-di-đà Phật, được Phật thọ ký, lâm chung biết trước ngày giờ, tự tại vãng sanh, được A-di-đà Phật tiếp dẫn, vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc, thân cận A-di-đà Phật.

Trọng điểm thứ chín: Lợi ích chân thật ngay đây bèn đạt được, chẳng phải đến lúc lâm chung mới đạt được. Hiện tại được A-di-đà Phật bảo hộ, được tất cả chư Phật Như Lai mười phương tán thán, hộ niệm, được long thiên hộ pháp cùng tất cả thiện thần hộ pháp từ bi bảo hộ. Bởi vì bạn đời này nhất định sẽ bất thoát thành Phật, không cần đợi đến đời sau, cho nên lợi ích chân thật này là hiện tiền đạt được.

Từ trong chín trọng điểm mà tôi quy nạp bên trên, các bạn có cảm thấy chúng ta may mắn hay không? Trăm ngàn vạn kiếp khó gặp được, đại pháp vô thượng hiếm có khó gặp trong vô lượng kiếp đến nay, chúng ta đã được gặp rồi, chúng ta nên nhất tâm nhất ý mà chuyên cầu pháp này. Vì vậy Phật khuyên chúng ta: “Vì thế các ông nên cầu pháp này”, đừng hoài nghi nữa, đây quả thật là việc khó trong khó, thật sự là pháp khó tin, khó tin mà có thể tin thì có đạo lý nào mà không thành tựu. Hai câu kinh văn này nhìn thì rất cạn cợt, ý nghĩa thật sự lại sâu rộng không gì sánh. Chúng ta phải lắng lòng lĩnh hội mới có thể cảm nhận được sự khổ tâm của Thế Tôn đối với chúng ta, chúng ta phải làm thế nào mới có thể báo ân Phật? Chỉ có vãng sanh thành Phật.

Tiếp theo tôi bắt đầu giảng phẩm kinh văn thứ 44:

THỌ BỒ-ĐỀ KÝ ĐỆ TỬ THẬP TỬ

Phẩm kinh văn này là khuyến tín lưu thông, nói rõ chúng sanh thời mạt pháp được uy thần của Phật gia trì nên thọ trì hiểu rõ, không thoái chuyển, chắc chắn chứng đắc, chắc chắn vãng sanh. Khuyến nhủ chuyên tu, hiển bày sự thù thắng của pháp môn. Phẩm kinh văn này là Thế Tôn vì chúng ta, những người tín thọ phụng hành kinh Vô Lượng Thọ mà thọ ký thành Phật. Đây là sự việc hiếm có khó gặp, chỗ thù thắng nhất là thọ ký khắp tất cả thành Phật, không sót một ai, chúng ta ở trong số đó.

Mời xem kinh văn bên dưới:

Nhược ư lai thế, nãi chí chánh pháp diệt thời, đương hữu chúng sanh, thực chư thiện bản, dĩ tăng cúng dường vô lượng chư Phật, do bỉ Như Lai, gia uy lực cố, năng đắc như thị quảng đại pháp môn, nhiếp thủ thọ trì, đương hoạch quảng đại nhất thiết trí trí. Ư bỉ pháp trung, quảng đại thắng giải, hoạch đại hoan hỷ, quảng vị tha thuyết, thường nhạo tu hành. Chư thiện nam tử, cập thiện nữ nhân, năng ư thử pháp, nhược dĩ cầu, hiện cầu, đương cầu giả, giai hoạch thiện lợi. Nhữ đẳng ưng đương an trụ vô nghi, chửng chư thiện bản, ưng thường tu tập, sử vô nghi trệ, bất nhập nhất thiết chủng loại trần bảo thành tựu lao ngục.

Nếu trong đời tương lai, cho đến khi chánh pháp diệt tận, mà có chúng sanh trông các gốc lành, đã từng cúng dường vô lượng chư Phật, do được oai lực của các đức Như Lai ấy gia hộ, mới được pháp môn quảng đại như vậy, nhiếp thủ thọ trì sẽ đạt được trí nhất thiết trí quảng đại. Đối với pháp ấy, hiểu biết lớn lao thù thắng, được hoan hỷ lớn, rộng nói cho người khác, thường thích tu hành. Những người thiện nam và người thiện nữ, đối với pháp này, nếu đã cầu, hiện cầu, hay sẽ cầu thì đều được lợi ích tốt lành. Các ông nên phải an trụ, chớ có nghi hoặc, trông các gốc lành, nên thường tu tập, khiến cho không nghi ngờ, trì trệ, chằng vào hết thấy các thứ lao ngục bằng trần bảo.

Mời xem giải thích của đoạn kinh văn này:

“Nếu trong đời tương lai, cho đến khi chánh pháp diệt tận”

Một thời Phật giáo hóa trải qua ba giai đoạn: chánh pháp, tượng pháp, mạt pháp. Ở trong phẩm này, Phật khuyến người thuyết pháp tin tưởng và tu hành không thoái chuyển, tăng thêm sự khích lệ đối với người thuyết pháp, nhân đây Phật cũng

khuyên hết tất cả mọi người. Ngài Gia Tường từng nói: Phật tuy đã nhập diệt, nhưng nghi quỹ, nghi thức của pháp không có sửa đổi, đây là thời chánh pháp. Phật nhập diệt đã lâu, giáo pháp biến đổi, sự làm lạc chen vào, “làm lạc” là sai lầm, “chen vào” là những thứ khác hỗn tạp xen vào, mạo xưng là Phật pháp, đây là thời tượng pháp. Biến đổi càng lúc càng kém tẻ, đến đót giai đoạn suy vi sau cùng thì chính là mạt pháp. Chánh chính là chứng đạo, Tượng chính là tương tự, Mạt chính là suy vi.

Lại Nhân Vương Kinh Sớ của ngài Thanh Long nói: “Có giáo, có hạnh, có người chứng quả thì gọi là chánh pháp”. Giáo pháp còn, tu hành còn, có người đang tu hành, có người đắc được quả, có người chứng được đạo thì gọi là chánh pháp. “Có giáo, có hạnh, nhưng không người chứng quả thì gọi là tượng pháp”. Giáo pháp vẫn còn, tu hành vẫn còn, nhưng người đắc quả chứng đạo thì không có, đây là tượng pháp. “Chỉ có giáo, không hạnh, không có người chứng thì gọi là mạt pháp”. Chỉ còn lại giáo pháp, không có người tu hành, cũng không có người chứng quả, đây gọi là mạt pháp. Hiện nay chính là thời điểm này, có giáo pháp, có chùa chiền, trong đó cũng có kinh, có tháp, có người gõ chuông đánh trống, ở trong đó niệm ê a ê a, nhưng trong tâm không biết nghĩ điều gì, cũng không biết vì sao, thì chẳng phải là thật sự tu hành. Không tu, không hành, không chứng thì đây chính là mạt pháp.

Số năm của thời chánh pháp, tượng pháp, mạt pháp có các cách nói không như nhau. Hoàng Niệm lão dùng cách nói: chánh pháp là 500 năm, tượng pháp là 1.000 năm, mạt pháp là 10.000 năm. Điều này so với chúng ta nói chánh pháp là 1.000 năm, hơi có chút khác biệt. Phật lịch lưu hành đến hiện nay là 2.500 năm. Mạt pháp cũng đã qua hơn 1.000 năm rồi, còn lại 9.000 năm thì sẽ đến thời diệt pháp. Thời tượng pháp và mạt pháp, sự làm lạc chen vào, thứ giả mạo xuất hiện, cái khác đến thay thế, mạo xưng, làm lẫn lộn. Hoàng Niệm lão nêu lên hai ví dụ:

Ví dụ thứ nhất là: Có một cuốn sách tên là “Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Du Ký”, hết sức hoang đường mà vẫn đem cuốn sách đó lưu thông thì hoàn toàn làm trái với thánh ngôn lượng, hoàn toàn là thứ gạt người, cho nên đây là sự làm lạc chen vào.

Ví dụ thứ hai là: Có người từ Mỹ mang về một cuốn băng, cứ nói là của ngài Hoàng Niệm Tổ đang niệm Phật, hoàn toàn là giả, sự làm lạc chen vào, đây là việc làm của người lãng xăng nhiều chuyện.

Khi chánh pháp diệt rồi, căn tánh của chúng sanh kém sút. Đến thời mạt pháp, chúng sanh không tu, chẳng chứng nữa. Đến thời pháp diệt thì căn cơ của con người càng kém hơn, nhưng vẫn còn có chúng sanh, do trong đời quá khứ rộng tu công đức, vẫn cúng Phật, niệm Phật.

“Mà có chúng sanh, trông các gốc lành, đã từng cúng dường vô lượng chư Phật”, trong đời quá khứ, họ từng cúng dường vô lượng chư Phật, hiện nay vẫn đang cúng Phật, niệm Phật. *“Do được oai lực của các đức Như Lai ấy gia hộ”,* câu nói này rất quan trọng. Chúng sanh này là chỉ cho từ Đẳng giác Bồ-tát trở xuống cũng bao gồm trong đó. Trong đời quá khứ có thiện căn, ngày nay lại tu tiếp, do được oai lực của các đức Như Lai ấy gia hộ, *“mới có thể được pháp môn quảng đại như vậy, nhiếp thủ thọ trì”*. Chúng ta hiện nay có thể gặp được thì nên tự cảm thấy rất vui mừng, vì chính mình mà hạ quyết tâm, đừng để bỏ lỡ. Mọi người tuy rằng có tín tâm, nhưng sự quyết tâm vẫn không đủ, vấn đề chính là tin không sâu, nguyện chẳng thiết. Thế nên, mọi người nhất định phải nhiếp thủ, thọ trì thì mới có thể *“sẽ đạt được trí nhất thiết trí quảng đại”*.

Thế nào là nhiếp thủ? Vãng Sanh Luận nói: Hết thấy sự thành tựu công đức trang nghiêm của y báo, chánh báo cõi Cực Lạc. Ở thế giới Cực Lạc, Phật trang nghiêm, Bồ-tát trang nghiêm, cõi nước trang nghiêm, hết thấy sự thành tựu công đức này, “nói tóm lại là nhập vào trong nhất pháp cú, nhất pháp cú là câu thanh tịnh, câu thanh tịnh là trí tuệ chân thật, pháp thân vô vi”. Thế giới Cực Lạc toàn bộ đều là sự hiển hiện của trí tuệ chân thật, pháp thân vô vi. Đại sư Ngẫu Ích nói: “Toàn thể của mỗi một sự trang nghiêm đều là lý tánh”. Mỗi một sự trang nghiêm, toàn thể của nó là lý tánh. Nếu bạn có thể hiểu rõ hết thấy sự thành tựu trang nghiêm của thế giới Cực Lạc đều nhập vào trong nhất pháp cú, thì bạn từ sự mà đạt được lý rồi. Từ hiện tượng mà có thể nhập vào bản thể, tin chắc vạn đức trang nghiêm nhập thẳng vào trong một câu danh hiệu, danh hiệu Di-đà chính là trí tuệ chân thật, pháp thân vô vi. Pháp thân công đức nhập vào trong nhất pháp cú, nên công đức của danh hiệu này cũng chẳng thể nghĩ bàn như vậy. Cho nên, niệm danh hiệu Phật chính là niệm pháp thân, bèn ở trong sự không thể nghĩ bàn của pháp thân, đây chính là “nhiếp thủ”.

Thọ trì là tiếp nhận, “nhiếp” thì mới có thể tiếp nhận, y giáo phụng hành. “Trì” chính là thọ trì danh hiệu, chính là thọ trì kinh này. Phát tâm Bồ-đề, nhất hướng chuyên niệm, thọ trì kinh này chính là phải y theo kinh này mà làm.

Bồ-tát Thập địa đều không rời niệm Phật, mỗi một địa đều niệm Phật. Công đức của câu Phật hiệu này chỉ có Phật cùng Phật mới có thể hiểu rõ ráo. Cái mà chúng ta biết được thì như một giọt nước trong biển lớn, duy chỉ có Phật cùng Phật mới có thể biết rõ ráo. Phạm phu chúng ta hãy nên thật thà mà niệm Phật. “Thật thà niệm”, ba chữ này hay vô cùng, ba chữ chân truyền là “thật thà niệm”. Chúng sanh gặp được pháp này chính là từng chút từng chút phá đi cái vốn là chính mình, nếu như không phá thì nơi nơi đều là chướng ngại.

Di-đà Yếu Giải nói: “Do trì danh nên thiện căn, phước đức đồng như Phật”. Bạn trì danh thì thiện căn, phước đức của bạn tương đồng với Phật. Chúng ta có rất nhiều đồng tu trì chú, cũng chẳng phải là bảo bạn đừng trì, cũng như vậy, chú là tâm Phật, danh là danh hiệu Phật, là không hai. Đại sư Hám Sơn nói: Nếu mọi người đều có thể niệm Phật thì tốt nhất, niệm một cách rất đặc ý, như vậy quá tốt rồi. Nếu họ niệm rất không chắc thật, không an định, không tự tại, mọi thứ đều không tương ứng, niệm không nổi, vậy chỉ bằng niệm một vài câu chú, như vậy còn hơn tọa thiền, nghiên cứu giáo lý gấp bao nhiêu lần. Vì vậy, mỗi người phải có pháp tu của chính mình, thật sự tu hành một cách triệt để. “Do trì danh nên thiện căn, phước đức đồng như Phật”, lời này của đại sư thật sự đạt được tâm tủy của mười phương Như Lai. Sự sâu xa màu nhiệm này, sự quan trọng này là tâm tủy của mười phương Như Lai! Mười phương Như Lai đã cho mọi người thứ tốt nhất, thật sự phải nên đến tột cùng đời vị lai mà đánh lễ, cung kính câu nói này. Phật muốn độ chúng sanh, chính là muốn cho mọi người pháp phương tiện nhất. Thế nên Phật thuyết pháp cho phụ thân chính là bảo cha mình niệm Phật. Phụ thân của ngài nói: Còn có rất nhiều pháp thù thắng, vì sao ngài không dạy cho tôi? Phật nói: Không được, cha làm không được đâu, pháp này phạm thánh đều có thể làm được, vả lại trong chốc lát thiện căn, phước đức có thể tương đồng với Phật. Đây là việc không thể nghĩ bàn.

Đại sư Ngẫu Ích còn có một câu nói: “Hoàn toàn nhiếp lấy công đức của Phật làm công đức của chính mình”. Cõi nước thế giới Cực Lạc chính là cõi nước mà mình thành tựu, tự và tha không hai. Lại còn, “từ sự trì mà đạt được lý trì tức tâm phạm thành tâm Phật”, vừa vắn một câu đối. Từ sự trì mà đạt được lý trì, hai chữ

“trì”, tức tâm phàm thành tâm Phật, hai chữ “tâm”, đây là một câu nói đặc sắc. Từ sự trì mới có thể đạt đến lý trì, nếu mới vào mà đã lý trì thì đó là kẻ tự dối mình, không dọa nổi người có đạo nhãn sáng suốt. “Tức tâm phàm thành tâm Phật”, bạn hoàn toàn nhiếp lấy công đức của Phật thành công đức của chính mình, thiện căn, phước đức của bạn bằng với Phật, chẳng phải là tâm Phật đó sao? Đây là pháp cực viên cực đốn.

Chúng sanh mặt pháp được sức uy thần của Phật gia hộ, gặp được pháp môn này, nhiếp thủ thọ trì thì sẽ đạt được trí nhất thiết trí quảng đại. Trí nhất thiết trí chính là trí tuệ của Phật. Nhị thừa được gọi là “nhất thiết trí”, cho nên thêm một chữ “trì” vào thì thành “trì trí”. Kinh Nhân Vương nói: “Tự tánh thanh tịnh gọi là ‘bổn giác tánh’, tức là trí nhất thiết trí của chư Phật”. Tự tánh thanh tịnh gọi là thể tánh bổn giác, chính là trí trí của hết thảy Phật. Cho nên phải hiểu rõ tự tâm, chẳng phải cầu pháp ngoài tâm. Ngày nay người có thể nghe thấy, có thể tin tưởng Tịnh độ đều là vì trong đời quá khứ đã rộng tu các điều thiện, nhớ Phật, niệm Phật, hiện nay được uy lực của chư Phật gia bị, mới có thể đạt được pháp môn quảng đại như vậy.

Pháp môn Tịnh độ này nhiếp khắp muôn pháp, không một pháp nào mà không ở trong pháp môn này, đây chính là đạo lý thập huyền của Pháp Hoa. Hết thảy pháp đều thuộc vào trong một pháp. Ngàn hạt châu trên lưới Đế Thích, một ngàn hạt châu đều ở trong một hạt châu. Thân nhiếp hết mọi loài. Một mặt thân nhiếp vạn pháp, một mặt thân nhiếp hết mọi loài, bất kể là chúng sanh nào, bạn là Bồ-tát, Thanh văn, thiên nhân, A-tu-la, người, chúng sanh trong lục đạo. Chúng sanh trong địa ngục, nếu bạn niệm Phật không ngớt, các nghiệp tiêu hết, vừa ra khỏi địa ngục thì hóa sanh trong hoa sen xanh. Cho nên là quảng đại thân nhiếp hết mọi loài. Đối với pháp môn này nếu có thể tín thọ phụng hành, thì sẽ đạt được trí nhất thiết trí, như thật mà biết rõ tự tâm vốn thanh tịnh. Sai lầm của mọi người đều ở cái tâm này, không xem trọng chân tâm của chính mình, đã quên nó rồi, đối với vọng tâm của chính mình lại đánh giá quá cao.

Nếu có thể như thật mà biết rõ tự tâm vốn sẵn thanh tịnh, vậy thì “*đối với pháp ấy, hiểu biết lớn lao thù thắng, được hoan hỷ lớn*”, pháp lạc này chẳng thể hình dung, pháp lạc này thanh tịnh.

Cho nên hãy “*rộng nói cho người khác, thường thích tu hành*”. Ở đây có ba chỗ có chữ “nói”: rộng nói cho người khác, vì người diễn nói, trì tụng nói và

hành. Đây là khuyên khắp mọi người diễn nói, hoàng dương bộ kinh này. Hiện nay đã đến phần lưu thông, không diễn nói thì chẳng thể lưu thông.

Trong phẩm Nguyên Lực Hoàng Thâm có câu “lần lượt dạy bảo lẫn nhau, lần lượt độ thoát lẫn nhau, xoay vần như vậy, lại chẳng thể tính nổi”. Thế nên ở đây nói với chúng ta, hãy vui vẻ mà nói với mọi người, khuyên bảo dẫn dắt chúng sanh đều tiến vào trong biển nguyện Nhất thừa của đức Di-đà, cầu sanh Tịnh độ, đây mới là chánh hạnh của việc tri ân báo ân. Cho nên chúng ta có được ân huệ này của Phật. Biết được cái ân này, tri ân thì mới có thể báo ân. Bạn mua rất nhiều đồ ăn để cúng dường Phật, A-di-đà Phật cần những đồ ăn này của bạn làm gì? Có người chích máu viết kinh, Hoàng Niệm lão nói: Máu hôi này của bạn có gì đáng quý đâu! Nói lời thành thật: cần bạn làm việc này để làm gì? Thuyết pháp có khi cần phải nhiếp thọ người, có khi cần phải chiết phục người, bởi vì họ kiêu ngạo. Tri ân thì phải báo ân, lưu thông diệu pháp, lần lượt dạy bảo lẫn nhau, đó chính là phù hợp với bốn nguyện của Như Lai. Mười phương Phật đều tán thán công đức của A-di-đà Phật.

Tiết học hôm nay giao lưu đến đây, cảm ơn mọi người, A-di-đà Phật!